TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN LONG THÀNH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH ĐỒNG NAI

Bản án số: 232/2023/HS-ST.
Ngày: 23 - 11 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Ánh Sáng.

2. Ông Nguyễn Văn Ngẫu.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Hoài Diễm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 223/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 theo quyết định hoãn phiên tòa số 105/2023/QĐST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh năm 2001 tại Bình Thuận. Nơi đăng ký thường trú và nơi sinh sống: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh X; Không có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Trần Hoàng P, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Lô A, KDC Hùng Vương B, đường T, khu phố A, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

(Bị cáo, luật sư P có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn H không có giấy phép lái xe mô tô nên vào tháng 7/2022, H thông qua mạng xã hội Facebook liên hệ với người không rõ lai lịch đặt mua 01 Giấy phép lái xe giả hạng A1 số 320213150215 mang tên Lê Văn H với giá 1.200.000 đồng, mục đích để đối phó khi tham gia giao thông bị kiểm tra. Đến 18 giờ 30 phút ngày 26/10/2022 H điều khiển xe mô tô biển số 86B1 – 530.18 lưu thông trên đường L thuộc khu V, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai thì gặp tổ công tác 161 Công an huyện L ra hiệu lệnh dừng xe và tiến hành kiểm tra hành chính thì H xuất trình giấy phép lái xe trên cho lực lượng công an. Do nghi ngờ giấy phép này là giả nên yêu cầu H về trụ sở Công an thị trấn L, huyện L làm việc. Tại đây, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Sau đó Công an thị trấn L hồ sơ vụ việc chuyển đến Công an huyện L để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định số 225/KL - KTHS ngày 22/2/2022 của Phân viện kỹ thuật hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh. Kết luận Giấy phép lái xe, Hạng A1, số 320213150215, họ tên Lê Văn H đề ngày 10/4/2022 là giả.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 205/CT-VKSLT ngày 02/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội "Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Tại phiên tòa Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo như tại cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" .

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có ông cố nội là liệt sỹ. Do đó, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 đến 08 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số 86B1 – 530.18 hiệu Honda kèm Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 86B1 – 530.18 là tài sản hợp pháp

của bị cáo nên đã được Cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo. Riêng 01 Giấy phép lái xe giả hạng A1 số 320213150215 mang tên Lê Văn H đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với đối tượng làm giả giấy phép lái xe cho H hiện chưa xác định được họ tên, nhân thân lai lịch nên cơ quan Điều tra Công an huyện L tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, hành vi của bị cáo H đã phạm tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015 nhưng mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị là quá nặng. Bị cáo H đã nhận ra sai trái, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã đi học bằng lái xe theo quy định và đã được cơ quan có thẩm quyền cấp bằng lái nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền hoặc cải tạo không giam giữ là phù hợp với hành vi của bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Lê Văn H không có giấy phép lái xe mô tô nên vào tháng 7/2022, H thông qua mạng xã hội Facebook liên hệ với người không rõ lai lịch đặt mua 01 Giấy phép lái xe giả hạng A1 số 320213150215 mang tên Lê Văn H với giá 1.200.000 đồng, mục đích để đối phó khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông. Đến 18 giờ 30 phút H điều khiển xe mô tô biển số 86B1 – 530.18 lưu thông trên đường L thuộc khu V, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai thì gặp tổ công tác 161 Công an huyện L ra hiệu lệnh dừng xe và tiến hành kiểm tra, H xuất trình giấy phép lái xe giả nêu trên thì bị phát hiện nghi ngờ giấy phép lái xe giả nên yêu cầu H về trụ sở Công an thị trấn L hồ sơ chuyển đến Công an huyện L thụ lý giải quyết theo thẩm quyền. Qua giám định kết luận Giấy phép lái xe nêu trên là giả. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hình phạt: Bị cáo chưa có giấy phép lái xe mô tô, với mục đích để đối phó khi tham gia giao

thông nên bị cáo đã thực hiện hành vi sử dụng giấy phép lái xe giả do bị cáo đặt làm trên mạng xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là xâm phạm trật tự quản lý hành chính Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên bị cáo phải chịu mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hành vi phạm tội của bị cáo chưa gây hậu quả. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và của chính quyền địa phương thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, để tạo cơ hội cho bị cáo được tiếp tục học tập, lao động và sửa chữa sai lầm, trở thành một công dân tốt.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có ông cố nội là liệt sỹ. Do đó, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo đang đi học nghề và làm thuê theo thời vụ, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, do đó miễn việc khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 01 xe mô tô biển số 86B1 – 530.18 hiệu Honda kèm Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 86B1 – 530.18 là tài sản hợp pháp của bị cáo nên đã được Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là đúng pháp luật. Tịch thu, tiêu hủy 01 Giấy phép lái xe giả hạng A1 số 320213150215 mang tên Lê Văn H.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[9] Đối với đối tượng làm giả giấy phép lái xe cho H hiện chưa xác định được họ tên, nhân thân lai lịch nên cơ quan Điều tra Công an huyện L tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[10] Đối với ý kiến bào chữa của luật sư Trần Hoàng P phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo và quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[11] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn việc khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Giao bị cáo Lê Văn H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 Giấy phép lái xe giả hạng A1 số 320213150215 mang tên Lê Văn H (Hiện đang lưu tại hồ sơ vụ án, Tòa án sẽ chuyển đến Chi cục Thi hành dân sự huyện L để tiêu hủy khi bản án có hiệu lực pháp luật).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND H.Long Thành;
- VKSND T. Đồng Nai;
- Công an H.Long Thành;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- CCTHA H.Long Thành;
- Bị cáo;
- Luật sư;
- Lưu.

Trần Thị Thanh Hoa